

Họ và tên:

Giám thị:

Lớp:

Thứ, ngày ... tháng ... năm 2021



Điểm	Nhận xét
.....
.....

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 4:

...../0.5đ

Câu 1. Số liền trước của 95 là:

- A. 93 B. 94 C. 96 D. 97

...../0.5đ

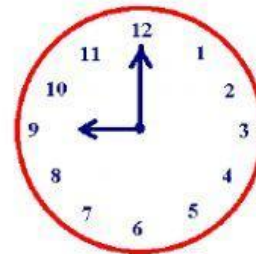
Câu 2. Các số: 65; 56; 96; 69 được viết theo thứ tự từ bé đến lớn là:

- A. 96; 65; 56; 69
B. 56; 69; 65; 96
C. 96; 69; 60; 56
D. 56; 65; 69; 96

...../0.5đ

Câu 3. Đồng hồ chỉ mấy giờ?

- A. 9 giờ rưỡi
B. 9 giờ 12 phút
C. 9 giờ
D. 12 giờ



...../0.5đ

Câu 4. Một đường gấp khúc có độ dài các cạnh lần lượt là: 30 cm; 15 cm; 15 cm.

Tính độ dài đường gấp khúc đó.

- A. 60 cm B. 70 cm C. 80 cm D. 90 cm

...../1đ

Câu 5. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

A. $26\text{ l} + 4\text{ l} = 30\text{ l}$

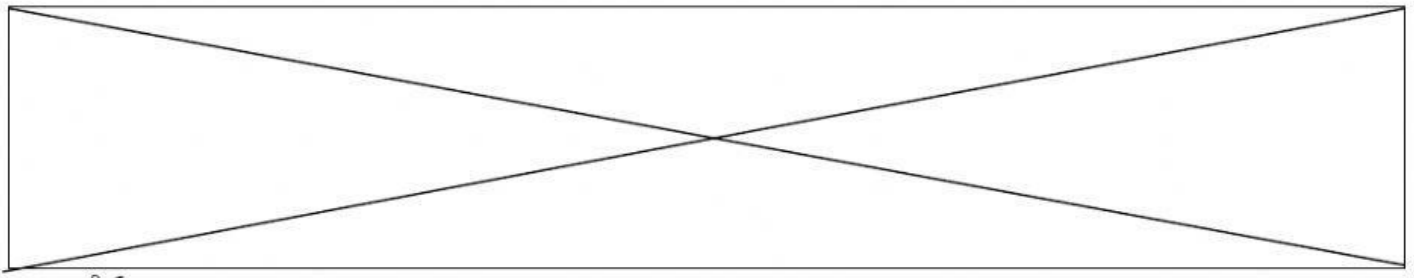
B. $60 + 27 > 30 + 57$

...../2đ

Câu 6. Đặt tính rồi tính

$32 + 47$ $27 + 4$ $78 - 14$ $98 - 25$

.....
.....
.....



...../1đ

Câu 7. Tính:

$12\text{ m} + 44\text{ m} = \dots\dots$

$90\text{ cm} - 40\text{ cm} = \dots\dots$

Câu 8. Tính

$17 + 8 - 5$

$45 - 23 + 14$

...../1đ

.....

.....

.....

.....

...../2đ

Câu 9. Mẹ mua 16 trái táo, ba mua thêm 18 trái táo nữa. Hỏi cả ba và mẹ mua bao nhiêu trái táo?

Bài giải

.....

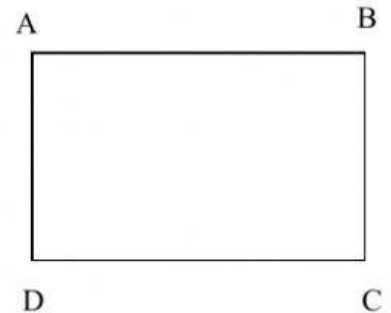
.....

.....

...../1đ

Câu 10. Điền vào chỗ trống

- Hình bên có **đoạn thẳng**.
- Tên các đoạn thẳng đó là :
-



D

C